TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2018/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 39/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Phạm AnhT (tên gọi khác: Phạm VănT), sinh năm 1968

Nơi cư trú: Phường L3, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

-Chị Phạm Thị Bích L (tên gọi khác: Phạm Thị L), sinh năm 1971

Nơi cư trú: Phường L3, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Anh T (tên gọi khác: Phạm VănT) và chị Phạm Thị Bích L (tên gọi khác: Phạm Thị L).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T và chị L có hai con chung là Phạm Việt C sinh ngày 05 tháng 12 năm 1996 và Phạm Việt L1 sinh ngày 11 tháng 6 năm 2000. AnhT và chị L thống nhất: Con Phạm Việt C đã trưởng thành, không bị mất năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị L là người trực tiếp nuôi con Phạm Việt L1, anhT không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

AnhT có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. AnhT và chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: AnhT và chị L tự thỏa thuận chia, không cho ai vay tài sản gì và cũng không vay tài sản gì của ai nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

- Về lệ phí: Anh T và chị L mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anhT và chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006972 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân phường L3, thành phố T, tỉnh Thái Bình (GCNKH số: 06, quyển số 56; ĐKKH ngày 03/01/1996)
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Vũ Việt Hưng